

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 07- 02 -2018*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn, ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Lê Văn K**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: H; Nơi cư trú: Xóm 9, xã Đồng L, huyện Lý N, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang C và bà Dương Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2017, đến ngày 01/12/2017 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người bị hại:** chị Nguyễn Phương Th, sinh năm 1990; Địa chỉ: Phố Đông H, thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1988; Địa chỉ: phố Đông H, thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ anh Lê Văn C1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Xóm 9, xã Đồng L, huyện Lý N, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

+ anh Phạm Anh Đ, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn Xâm D, xã Ninh S, huyện Thường T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1991; Địa chỉ: phố Khánh H, thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

+ anh Lại Văn Th1, sinh năm 1990; Vắng mặt.

+ bà Dương Thị N, sinh năm 1958; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 20/11/2017, sau khi chơi điện tử tại quán Internet nhà chị Vũ Thị Thu H ở phố Khánh H, thị trấn Hòa M, Lê Văn K một mình đi bộ qua ngã tư Hòa M theo đường DH03 về phía xã Trác V, huyện Duy T được khoảng 200m, thấy nhà chị Nguyễn Phương Th ở phố Đông H, thị trấn Hòa M, huyện Duy Tiên nằm cạnh đường, nhà mới xây, chưa lắp cổng và cửa ra vào các phòng, K đi vào để lấy trộm tài sản. Khi vào tầng một không lấy được tài sản gì, thấy ở cầu thang có đồ ăn K đã ăn cam và uống sữa sau đó đi lên tầng hai phát hiện ở phòng ngủ của chị Th, đối diện với cầu thang lên xuống có 01 bộ máy vi tính gồm: 01 màn hình máy tính vỏ màu đen, nhãn hiệu DELL; 01 cây máy tính vỏ màu đen trên có dòng chữ Golden Piled; 01 bàn phím máy tính màu đen, nhãn hiệu Ensoho; 01 chuột máy tính màu đen (loại chuột quang) nhãn hiệu Fuhlen và một số giấy tờ cá nhân gồm chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe mô tô, thẻ ATM của anh Nguyễn Văn Ch là anh trai chị Th để cạnh bàn phím máy vi tính, K lấy toàn bộ giấy tờ cá nhân của anh Ch cất vào túi áo khoác đang mặc, rút các dây cắm ra rồi bê cây máy vi tính mang xuống để ở vệ đường đối diện cổng nhà chị Th. K tiếp tục đi lên lấy màn hình, bàn phím, chuột và các dây nối của máy tính rồi đem bộ máy vi tính về gầm cầu Hòa M cất giấu. Ngày 21/11/2017, K đem bộ máy vi tính lấy trộm được đến quán Internet của chị H nói “*Cho em gửi nhờ cái máy tính, mai bạn em lấy*”. Do không biết bộ máy tính này là do K trộm cắp mà có nên chị H đồng ý cho K gửi. Khoảng 17 giờ ngày 22/11/2017, Công an thị trấn Hòa M tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện việc K trộm cắp bộ máy vi tính của chị Th và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn C1 SN 1993 ở Đồng L, xã Lý N, tỉnh Hà Nam; 01 căn cước công dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ ATM đều mang tên Phạm Anh Đ-SN 1994 trú tại Xâm D, huyện Thường T, thành phố Hà Nội; 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Văn Ch SN 1988 ở Đông H, thị trấn Hòa M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu DELL loại 20 inch; 01 cây máy tính, trên vỏ có dòng chữ Golden Piled; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu Ensoho; 01 chuột máy tính (loại chuột quang) nhãn hiệu Fuhlen.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên xác định được bị can K đã mượn chứng minh nhân dân của anh Lê Văn C1 là em trai mình để đăng ký sim điện thoại; anh Phạm Anh Đ là bạn K và nhờ K cầm hộ một số giấy tờ cá nhân của mình; giấy tờ cá nhân của anh Nguyễn Văn Ch và bộ

máy vi tính của chị Nguyễn Phương Th do K lấy trộm là những tài sản hợp pháp của anh C1, anh Đ, anh Ch và chị Th nên đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 23/11/2017 của Hội đồng định giá huyện Duy Tiên: 01 Màn hình máy tính nhãn hiệu DELL loại 20 inch giá 1.000.000đ; 01 Cây máy tính, trên vỏ có dòng chữ Golden Piled giá 1.500.000đ; 01 Bàn phím máy tính nhãn hiệu Ensoho giá 130.000đ; 01 Chuột máy tính (loại chuột quang) nhãn hiệu Fuhlen giá 100.000đ. Tổng cộng 2.730.000đ.

Cáo trạng số 04/KSĐT- SH ngày 10/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Lê Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Văn K từ 8 đến 12 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 20/11/2017, lợi dụng đêm tối, nhà chị Nguyễn Phương Th ở phố Đông H, thị trấn Hòa M, huyện Duy T chưa có cổng và cửa ra vào các phòng, Lê Văn K lén lút đi lên phòng ngủ trên tầng 2 lấy trộm 01 bộ máy vi tính gồm 01 màn hình nhãn hiệu Dell, 01 cây nhãn hiệu Golden piled, 01 bàn phím nhãn hiệu Ensoho, 01 chuột nhãn hiệu Fuhlen và một số giấy tờ của anh Nguyễn Văn Ch có tổng trị giá 2.730.000đ đem đi cất giấu và chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an thị trấn Hòa M phát hiện, thu giữ.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy bị cáo là người mải chơi, bỏ nhà đi lang thang, khi cần tiền tiêu xài đã lợi dụng đêm tối chiếm đoạt tài sản của người khác, cách thức thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản và giấy tờ bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, đến nay không ai có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[5] *Về vật chứng của vụ án*: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Văn K 08 (Tám) tháng tù, được trừ đi 09 (Chín) ngày tạm giữ, nay còn phải chấp hành 07 (Bảy) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội bị cáo Lê Văn K phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng);

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy T;
- VKSND huyện Duy T;
- Chi cục THADS huyện Duy T;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2016/TLA-TA

Thanh Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2016.

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 17/3/2016 đối với:

1. Trần Văn Hòa (tên gọi khác Trần Quang Thái) - sinh năm 1969 (Có tài liệu thể hiện sinh năm 1968); nơi ĐKKHKT: thôn La Đồng, xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

**Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm - Hà Nam
đã Quyết Định:**

1/ Tuyên bố: Trần Văn Hòa phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điều 33; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Hòa 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/11/2015.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM

Nơi nhận:

- *Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam*
- *Người bị kết án*
- *Viện kiểm sát Thanh Liêm*
- *Lưu hồ sơ*

Thẩm phán

Trần Ngọc Thuận

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2016/HSST-QĐTG

Thanh Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - HÀ NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

- Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Hằng; bà Hà Thị Bích
- Căn cứ các điều 79, 80, 88, 228 của Bộ luật tố tụng hình sự
- Căn cứ Biên bản nghị án ngày 17/3/2016 của Hội đồng xét xử sơ thẩm
- Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án

QUYẾT ĐỊNH

1. Tạm giam bị cáo Trần Văn Hòa (tên gọi khác Trần Quang Thái) - sinh năm 1969 (Có tài liệu thể hiện sinh năm 1968); nơi ĐKKHKT: thôn La Đồng, xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: lao động tự do

Bị Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xử phạt: 12 (Mười hai) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2015.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án 17/3/2016.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam
- Viện kiểm sát Thanh liêm
- Người bị kết án
- Lưu hồ sơ

Trần Ngọc Thuận

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN DUY TIÊN

TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

*Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Vào hồi.....ngày 20 tháng 6 năm 2016. Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ

lý số 40/2016/HSST ngày 11 - 5 - 2016 về việc Chu Văn Tấn bị xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận nhất trí 03/03, đạt tỷ lệ 100% về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Tấn phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1; khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự.

3/ Về mức hình phạt: Xử phạt: Chu Văn Tấn 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2016).

Giao bị cáo Chu Văn Tấn cho UBND xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4/ Về các vấn đề khác:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chu Văn Tấn phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

